

BÁO CÁO

**kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIX
nhiệm kỳ 2020 - 2025**

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 64 đồng chí, trong nhiệm kỳ có 12 đồng chí nghỉ chế độ, 10 đồng chí chuyển công tác, 01 đồng chí từ trần, bổ sung 07 đồng chí, hiện nay có 48 đồng chí. Hội nghị Ban Chấp hành lần thứ nhất bầu Ban Thường vụ Tỉnh ủy gồm 16 đồng chí, trong nhiệm kỳ có 02 đồng chí nghỉ chế độ, 07 đồng chí chuyển công tác, bổ sung 05 đồng chí, hiện nay có 12 đồng chí. Thường trực Tỉnh ủy có sự thay đổi, bổ sung kiện toàn Bí thư và 03 Phó Bí thư Tỉnh ủy.

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX lãnh đạo thực hiện nghị quyết đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức hơn so với dự báo. Căn cứ các quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và tình hình thực tiễn địa phương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã xây dựng quy chế làm việc, chương trình công tác toàn khóa và hằng năm; đoàn kết, đổi mới, thực hiện thẩm quyền, trách nhiệm lãnh đạo đối với hệ thống chính trị và các lĩnh vực, đời sống xã hội.

Thực hiện các quy định của Trung ương và Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh kiểm điểm như sau:

**A- CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA BAN CHẤP HÀNH
ĐẢNG BỘ TỈNH, BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**

I- Ưu điểm

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chú trọng đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo. Bám sát định hướng Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, các chủ trương chỉ đạo của Trung ương và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, thực hiện sự lãnh đạo toàn diện trên các lĩnh vực, đồng thời ưu tiên tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các

mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm; kiên trì định hướng phát triển bền vững, đồng thời triển khai nhiều giải pháp lãnh đạo thúc đẩy tăng trưởng; giải quyết các khó khăn, tồn đọng, vướng mắc; thường xuyên coi trọng công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

1. Lãnh đạo học tập, quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, các nghị quyết của Trung ương, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện nghiêm túc, kịp thời việc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX. Việc tổ chức học tập, quán triệt các nghị quyết gắn với xây dựng chương trình, kế hoạch hành động, bổ sung chương trình công tác, phân công trách nhiệm cụ thể, nâng cao hiệu quả thực hiện. Chương trình hành động, kế hoạch thực hiện các nghị quyết của Đảng bảo đảm toàn diện, bao quát các nhiệm vụ, đồng thời xác định các nội dung trọng tâm, trọng điểm để tập trung chỉ đạo và ưu tiên bố trí nguồn lực thực hiện (chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX lựa chọn, triển khai 21 chương trình, đề án trọng điểm; chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng lựa chọn triển khai 6 nhóm chương trình, đề án trọng điểm).

Cùng với lãnh đạo quán triệt, triển khai Nghị quyết Đại hội, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tập trung thực hiện các công việc lớn, có tính nền tảng và cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển: Phối hợp các cơ quan Trung ương trình Bộ Chính trị tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 30/7/2013 về phương hướng, nhiệm vụ phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2020 và đề xuất ban hành Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 18/7/2023 về xây dựng và phát triển tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045; trình Quốc hội ban hành 02 nghị quyết về thí điểm các cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An; trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành 18 nghị quyết chuyên đề, 33 chỉ thị, 14 thông tri, 600 kết luận, 104 chương trình, 55 đề án, 396 kế hoạch, 2.251 thông báo,

4.153 quyết định, 26 quy chế đề lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các lĩnh vực. Các chương trình, kế hoạch, đề án, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo cơ bản được triển khai nghiêm túc, hiệu quả, tác động tích cực đối với việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra và sự phát triển trên các lĩnh vực của tỉnh.

2. Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành 01 nghị quyết, 07 kết luận, 02 chương trình; Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành 01 nghị quyết, 347 kết luận, 14 chương trình, 44 đề án, 112 kế hoạch và nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Trung ương và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. Trong đó, tập trung lãnh đạo cụ thể hóa và thực hiện các nghị quyết, kết luận, quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới¹.

Thường xuyên lãnh đạo đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng, thực hiện đồng bộ, đa dạng nhiều hình thức tuyên truyền, giáo dục Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng trong cán bộ, đảng viên, Nhân dân. Quan tâm chỉ đạo củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo 35, đấu tranh phản bác kịp thời đối với các hành vi chống phá về tư tưởng. Lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, đúng định hướng công tác báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ, thông tin - truyền thông. Duy trì nền nếp giao ban nghe báo cáo và chỉ đạo xử lý các vấn đề báo chí phản ánh, dư luận xã hội quan tâm; định hướng thông tin, tạo sự thống nhất, đồng thuận trong thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các mục tiêu, nhiệm vụ của tỉnh.

Lãnh đạo triển khai thường xuyên, liên tục việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với thực hiện các quy định của Đảng về chuẩn mực đạo đức cách mạng, về nêu gương, về kiểm soát quyền lực, phòng chống suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức trong nội bộ. Chú

¹ Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021, Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022, Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022, Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị.

trọng lãnh đạo công tác dân vận, quan tâm công tác dân vận của các cơ quan nhà nước, vận động quần chúng trong vùng đặc thù, triển khai rộng khắp phong trào thi đua "dân vận khéo".

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, đúng yêu cầu, tiến độ việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Thường xuyên quan tâm chỉ đạo phát triển đảng viên, xây dựng, củng cố tổ chức đảng nhất là ở vùng đặc thù và trong doanh nghiệp. Rà soát, bổ sung hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định và thực hiện bài bản các khâu trong công tác cán bộ, kịp thời kiện toàn, bổ sung cán bộ ở những nơi ách yếu, gắn với luân chuyển, điều động, bố trí cán bộ của hệ thống chính trị. Ban hành nghị quyết chuyên đề và lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính.

Chỉ đạo chấn chỉnh, thực hiện nghiêm túc các quy định, quy trình và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát. Tập trung kiểm tra, giám sát các nội dung, lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp, dễ phát sinh vi phạm. Chỉ đạo kiểm tra và xử lý kịp thời trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có vi phạm liên quan đến một số vụ việc, gói thầu, dự án theo yêu cầu chỉ đạo của Trung ương. Chỉ đạo tăng cường công tác giám sát thường xuyên và việc thực hiện các kết luận kiểm tra, giám sát, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của kiểm toán Nhà nước².

Lãnh đạo thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và cải cách tư pháp. Chỉ đạo duy trì nền nếp hoạt động của Ban chỉ đạo và Thường trực Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giao ban hàng tháng để nghe phản ánh tình hình và chỉ đạo giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực nội chính. Thực hiện nghiêm túc quy định của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; duy trì nền nếp lịch tiếp công dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Lãnh đạo phát triển kinh tế, khoa học, công nghệ, môi trường

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành 04 nghị quyết; Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành 07 nghị quyết, 09 chỉ thị về phát triển kinh tế, khoa học, công nghệ, bảo vệ môi trường.

² Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 01/4/2024 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện kết luận kiểm tra, giám sát, thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước.

Thực hiện tốt trách nhiệm lãnh đạo thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế, tài chính - ngân sách, đầu tư công trung hạn và hằng năm; chỉ đạo khắc phục tình trạng đầu tư công dàn trải, tập trung nguồn lực cho các dự án trọng điểm; đổi mới, nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp và các lĩnh vực kinh tế trụ cột. Tập trung chỉ đạo rà soát, xử lý các tồn đọng, vướng mắc, vi phạm trong đầu tư, quản lý ngân sách.

Lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt việc cải thiện môi trường đầu tư - kinh doanh; đổi mới cách làm, tăng cường tiếp xúc song phương, thành lập các tổ công tác theo dõi, hỗ trợ triển khai những dự án lớn, quan trọng gắn với tăng cường công tác nắm thông tin, bảo đảm an ninh kinh tế; nâng cao hiệu quả hỗ trợ doanh nghiệp, tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án; đôn đốc giải ngân vốn đầu tư công, thúc đẩy các động lực tăng trưởng.

Ban hành nghị quyết chuyên đề về chuyển đổi số³ và kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo và tập trung chỉ đạo, đôn đốc thực hiện thường xuyên. Việc nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ có nhiều chuyển biến; hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo bước đầu được hình thành và phát triển; chuyển đổi số trong các cơ quan, tổ chức và trong hoạt động kinh tế - xã hội được triển khai đồng bộ, đạt nhiều kết quả tích cực.

Chỉ đạo chấn chỉnh và tăng cường lãnh đạo công tác quản lý tài nguyên, nhất là hoạt động khoáng sản, việc thực hiện các dự án có sử dụng đất lúa, đất rừng. Ban hành nghị quyết chuyên đề⁴ và lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về bảo vệ môi trường; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và nhân dân về bảo vệ môi trường. Từng bước ngăn chặn, khắc phục tình trạng ô nhiễm, suy thoái môi trường; giải quyết tốt các vấn đề cấp bách, cải thiện chất lượng môi trường, đa dạng sinh học; nâng cao năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu.

4. Lãnh đạo phát triển văn hóa, xã hội và con người

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành 02 nghị quyết; Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành 05 nghị quyết và 04 chỉ thị để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện

³ Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 5/8/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

⁴ Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2022 - 2030.

các mục tiêu, chỉ tiêu về phát triển văn hóa, xã hội.

Thường xuyên quan tâm lãnh đạo phát triển văn hóa, thể thao; tổ chức thành công nhiều sự kiện văn hóa lớn trên địa bàn. Ban hành nghị quyết chuyên đề⁵ và lãnh đạo tạo chuyển biến vượt bậc chất lượng giáo dục toàn diện; cơ cấu lại và đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học. Huy động các nguồn lực đầu tư phát triển đồng bộ hệ thống y tế, nâng cao năng lực y tế dự phòng và chất lượng khám, điều trị bệnh. Triển khai hiệu quả công tác giải quyết việc làm, thực hiện tốt chính sách người có công, bảo đảm an sinh xã hội. Đặc biệt, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành chỉ thị và chỉ đạo quyết liệt, huy động hiệu quả các nguồn lực, hoàn thành mục tiêu hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà cho hộ nghèo người có khó khăn về nhà ở.

5. Lãnh đạo công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành 01 nghị quyết, 01 kế hoạch, 12 kết luận; Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành 03 nghị quyết, 02 chương trình, 28 kế hoạch để lãnh đạo công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của Trung ương, Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương, Đảng ủy Quân khu 4 về công tác quốc phòng, quân sự địa phương, công tác phòng thủ dân sự và công tác bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Thường xuyên lãnh đạo sâu sát nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương, xây dựng thế trận khu vực phòng thủ vững chắc; tổ chức các cuộc diễn tập phòng thủ khu vực và phòng thủ dân sự bảo đảm an toàn, đạt kết quả tốt. Chỉ đạo nắm chắc tình hình biên giới, tuyến biển, vùng đặc thù; chủ động xử lý tốt các tình huống nảy sinh về an ninh, trật tự. Thực hiện có hiệu quả Đề án địa bàn xã "sạch về ma túy", kìm giữ và giảm các loại tội phạm, giảm tai nạn giao thông cả 3 tiêu chí.

Lãnh đạo thực hiện đồng bộ và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại Nhân dân. Duy trì, củng cố mối quan hệ với các địa phương của Lào và các đối tác truyền thống; chủ động mở rộng quan hệ hợp tác với đối tác mới từ các nước, vùng lãnh thổ khu vực Đông Bắc Á, Đông Nam Á, một số nước châu Âu, châu Mỹ. Phối hợp với

⁵ Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 19/11/2021 về nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trên địa bàn tỉnh Nghệ An, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

các tỉnh có liên quan triển khai được một số hoạt động cụ thể liên kết phát triển vùng.

6. Lãnh đạo đại hội Đảng cấp dưới và chuẩn bị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, hướng tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Thông tri, kế hoạch và hệ thống văn bản lãnh đạo, chỉ đạo đại hội Đảng cấp dưới bảo đảm đúng yêu cầu Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị và các quy định, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền của Trung ương. Lãnh đạo, chỉ đạo đại hội các đảng bộ trực thuộc, đảng bộ các xã, phường đúng yêu cầu, tiến độ, tạo cơ sở để chuẩn bị và tổ chức Đại hội Đảng bộ tỉnh. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thành lập các tiểu ban giúp việc và chỉ đạo ban hành kế hoạch, tiến hành đồng bộ công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ tỉnh. Việc chuẩn bị các văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX tiến hành bài bản, công phu. Công tác chuẩn bị nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khóa XX thực hiện đúng nguyên tắc, quy trình, dân chủ, đề cao trách nhiệm của tập thể và từng đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Công tác tuyên truyền, bảo đảm an ninh trật tự và chuẩn bị các điều kiện tổ chức Đại hội được triển khai cụ thể, chu đáo, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

II- Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm

Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị có mặt, có nơi còn hạn chế. Quán triệt, triển khai một số chủ trương, nghị quyết của Đảng hiệu quả chưa cao. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các đề án, kế hoạch phát triển đảng viên, xây dựng tổ chức đảng vùng đặc thù và trong doanh nghiệp ngoài nhà nước có mặt còn hạn chế. Cải cách hành chính và chuyển đổi số trong một số cơ quan, đơn vị vẫn còn chậm.

Việc xây dựng và triển khai một số đề án thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX chưa bảo đảm tiến độ chương trình, kế hoạch. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế chưa đạt mục tiêu Nghị quyết Đại hội; triển khai một số dự án hạ tầng chiến lược và công trình thiết yếu còn chậm. Một số dự án đầu tư có thiếu sót, vướng mắc kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ nhưng chưa chỉ đạo xử lý được triệt để.

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một số mục tiêu, nhiệm vụ văn hóa - xã hội, môi trường, an ninh trật tự đạt hiệu quả chưa cao: Các yếu tố văn hoá

tin thần, tiềm năng con người Nghệ An chưa được phát huy đầy đủ. Nhân lực có trình độ cao và nhân lực có trình độ, kỹ năng nghề chưa đáp ứng yêu cầu thị trường lao động. Quản lý hành nghề y - dược, an toàn thực phẩm còn nhiều bất cập. Công tác giảm nghèo, nhất là khu vực miền núi chưa thực sự bền vững. Việc triển khai một số dự án về môi trường, xã hội còn chậm. Tội phạm sử dụng công nghệ cao, lừa đảo qua mạng còn phức tạp.

2. Nguyên nhân khuyết điểm

- Chưa thực hiện tốt việc dự báo, đánh giá tình hình và các điều kiện, yếu tố tác động trong triển khai một số đề án, dự án, khi thực hiện phát sinh vướng mắc, phải điều chỉnh, lùi, hoãn tiến độ. Việc giám sát, đôn đốc thực hiện một số chủ trương, nghị quyết, nhiệm vụ trọng tâm chưa thường xuyên, sâu sát, quyết liệt. Xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân có trường hợp chưa cương quyết, thiếu kịp thời.

- Một số cơ quan, cấp ủy viên và người đứng đầu chưa phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm trong tham mưu, đề xuất những vấn đề cần thiết để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo. Tính chủ động, sáng tạo, năng lực, trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của một bộ phận cán bộ, công chức hạn chế.

B- VỀ CHẤP HÀNH CÁC NGUYÊN TẮC, QUY ĐỊNH, QUY CHẾ CỦA ĐẢNG, ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO, PHONG CÁCH VÀ LỀ LỐI LÀM VIỆC

I- Ưu điểm

1. Việc xây dựng và thực hiện quy chế, làm việc; chấp hành Điều lệ Đảng và các nguyên tắc, quy định của Trung ương, Tỉnh ủy

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Quy chế làm việc và kịp thời điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi những nội dung cần thiết, phù hợp với các quy định mới của Trung ương, Bộ Chính trị và yêu cầu thực tiễn. Thực hiện tốt trách nhiệm lãnh đạo toàn diện các lĩnh vực đời sống xã hội và thực hiện đúng thẩm quyền lãnh đạo đối với các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và các tổ chức, cơ quan trong hệ thống chính trị.

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; chấp hành nghiêm túc Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy chế làm việc của Trung ương, Tỉnh ủy. Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương, tính chủ động, sáng tạo của từng cấp ủy viên, nhất là người đứng đầu. Thực hiện phân

cấp, phân công, ủy quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát quyền lực. Tổ chức các hội nghị để xem xét, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền, sau các hội nghị ban hành kết luận, thông báo, quyết định làm căn cứ cho việc chỉ đạo, triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát.

2. Đổi mới phương thức lãnh đạo đối với Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thành công bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Thực hiện nghiêm túc việc xem xét, cho ý kiến về chương trình, nội dung các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh; thường xuyên quan tâm chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng thẩm tra, tổ chức các kỳ họp, tiếp xúc cử tri và thực hiện tốt công tác giám sát của Hội đồng nhân dân và đại biểu hội đồng nhân dân.

Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp điều hành của Chính phủ, các chủ trương, chương trình, đề án, kế hoạch của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh. Chỉ đạo đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức. Tiếp tục đổi mới, tăng cường phân công, phân cấp, phân quyền, nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của cơ quan hành chính các cấp.

Lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai hiệu quả các chủ trương về công tác vận động quần chúng trong tình hình mới. Chỉ đạo xây dựng, thực hiện Đề án tinh gọn tổ chức bộ máy Mặt trận Tổ quốc các tổ chức chính trị - xã hội, các hội do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; phát huy vai trò đại diện quyền, lợi ích hợp pháp của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; vận động Nhân dân tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh.

3. Đổi mới phương thức lãnh đạo đối với các lĩnh vực đời sống xã hội

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dân chủ cơ sở, nhất là trong việc thực hiện các hương ước, quy ước; tăng cường sự đồng thuận, hưởng ứng, tham gia của Nhân dân; tạo điều kiện để người dân thực hiện quyền, nghĩa vụ, cùng tham gia quản lý xã hội. Phát huy tốt vai trò Nhân dân tham gia vào các lĩnh vực của đời sống xã hội: Giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; bảo vệ tài sản cộng đồng, giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã

hội; bảo vệ môi trường; chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng gia đình văn hóa.

4. Đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chú trọng đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc. Triển khai các chương trình, kế hoạch công tác bài bản, khoa học, phân công, phân nhiệm cụ thể, rõ ràng gắn với kiểm tra, giám sát, đôn đốc thường xuyên. Trong lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ cụ thể, thường xuyên bám sát thực tiễn, nhạy bén, sáng tạo, điều chỉnh linh hoạt để nâng cao hiệu quả thực hiện.

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt Quyết định số 204-QĐ/TW ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư về chuyển đổi số trong các cơ quan đảng. Triển khai kịp thời phần mềm điều hành tác nghiệp dùng chung gắn với thực hiện chữ ký số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy và hoạt động tác nghiệp của các cơ quan đảng, giảm sử dụng văn bản giấy trong các hội nghị.

Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thể hiện tốt trách nhiệm chủ trì, quán xuyến nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách; thường xuyên bám nắm, phối hợp chỉ đạo toàn diện đối với địa bàn cơ sở được phân công theo dõi.

II- Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm

Việc chỉ đạo chuẩn bị một số đề án theo chương trình làm việc của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh chưa sâu sát, chất lượng chưa cao; triển khai chưa kịp thời, chậm phát huy hiệu quả. Cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng có mặt, có việc vẫn còn chậm so với yêu cầu. Một số đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh chưa dành thời gian nghiên cứu kỹ các văn bản, tài liệu, chất lượng tham gia ý kiến trong một số kỳ họp còn hạn chế.

2. Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm

Việc theo dõi, giám sát, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ đối với Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong một số lĩnh vực, công việc có lúc chưa thường xuyên, quyết liệt. Một số cấp ủy viên và người đứng đầu chưa chủ động đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh những vấn đề cần thiết trong lãnh đạo, chỉ đạo ở lĩnh vực, địa bàn phụ trách.

C- VIỆC THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT, KẾT LUẬN, QUY ĐỊNH CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG, BỘ CHÍNH TRỊ VỀ XÂY DỰNG, CHỈNH ĐÓN ĐẢNG, NÊU GƯƠNG, THỰC HIỆN CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG

I- Ưu điểm

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thường xuyên chú trọng thực hiện các nghị quyết, kết luận hội nghị Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Quán triệt và chấp hành các quy định của Trung ương về những điều đảng viên không được làm, về nêu gương, thực hiện chuẩn mực đạo đức cách mạng, kiểm soát quyền lực. Hằng năm, tiến hành kiểm điểm nghiêm túc và tập trung khắc phục hiệu quả các hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra qua kiểm điểm.

Đa số các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nghiêm chỉnh chấp hành Cương lĩnh, Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chấp hành nghiêm túc sự phân công nhiệm vụ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và cấp có thẩm quyền. Tự giác học tập, rèn luyện nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ, năng lực công tác. Thực hiện tốt công tác bảo vệ bí mật của Đảng, Nhà nước. Gương mẫu về đạo đức, lối sống, gần gũi với Nhân dân, thực hiện tốt nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

II- Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm

Vẫn còn một số tổ chức đảng, đảng viên, cấp ủy viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa thực hiện nghiêm nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, quy chế làm việc của cấp ủy; thiếu rèn luyện, tu dưỡng, chưa thực hiện nghiêm túc quy định những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương dẫn đến vi phạm quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước đến mức phải xem xét, xử lý kỷ luật và xử lý hình sự.

2. Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm

Công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đối với cấp ủy viên, cán bộ, đảng viên có mặt hiệu quả chưa cao. Việc kiểm tra, giám sát, nhất là giám sát thường xuyên đối với cấp ủy, tổ chức đảng còn hạn chế, chậm phát hiện và cảnh báo, để vi phạm nhỏ tích tụ thành vi phạm lớn, nghiêm trọng.

D- MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Trong lãnh đạo phải bảo đảm tính toàn diện đồng thời có trọng tâm, trọng điểm, bám sát các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, pháp luật của Nhà nước, triển khai nghiêm túc, kịp thời cụ thể hóa thành các chủ trương, biện pháp, cơ chế, chính sách sát hợp với thực tiễn và bảo đảm tính khả thi cao; kiên trì, kiên định thực hiện mục tiêu, đồng thời thích ứng linh hoạt, quyết liệt, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành.

2. Thường xuyên chăm lo công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức Đảng. Giữ vững đoàn kết, đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Đặc biệt chú trọng công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, quyết liệt trong hành động. Tăng cường công tác giám sát thường xuyên gắn với đôn đốc, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ, cảnh báo vi phạm.

3. Giữ vững và thực hiện tốt các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; chấp hành nghiêm túc quy chế làm việc; kịp thời thông tin, phối hợp chặt chẽ để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý hiệu quả các vấn đề đặt ra trong thực tiễn. Tích cực đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy Đảng theo hướng dân chủ, khoa học, sát với thực tiễn, đề cao hiệu quả.

4. Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, nhất là trong giám sát, phản biện xã hội, góp phần tạo sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ.

5. Trong lãnh đạo, chỉ đạo phải chú trọng giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa yêu cầu phát triển và chăm lo lợi ích thiết thực, lâu dài của nhân dân. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân trong thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các mục tiêu, nhiệm vụ của tỉnh.

E- GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM

1. Đổi mới việc xây dựng và thực hiện chương trình công tác của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, đúng định hướng, tập trung vào các vấn đề trọng tâm, trọng điểm, cấp thiết. Lựa chọn, xây dựng, ban hành các nghị quyết chuyên đề, chương trình,

đề án phải sát thực, cụ thể, phân công trách nhiệm rõ ràng, có phương án bố trí nguồn lực thực hiện, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá và kịp thời điều chỉnh khi cần thiết.

2. Tập trung cụ thể hóa và tổ chức thực hiện quyết liệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, các chủ trương, nghị quyết chuyên đề của Trung ương và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX. Rà soát, ban hành kịp thời các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi và huy động tập trung nguồn lực cho việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, trọng yếu; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, rào cản đối với sự phát triển các lĩnh vực.

3. Chỉ đạo nâng cao trách nhiệm của các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng, các ngành trong tham mưu và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, đề án thực hiện Nghị quyết Đại hội và mục tiêu, chỉ tiêu của nhiệm kỳ.

4. Tiếp tục đổi mới phương pháp, lề lối làm việc; đẩy nhanh chuyển đổi số trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và các hoạt động tác nghiệp. Bố trí chương trình công tác hợp lý, khoa học, linh hoạt, hiệu quả; tăng thời lượng kiểm tra, giám sát, chỉ đạo thực tế của các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

5. Thực hiện tốt vai trò nêu gương của các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh trong việc chấp hành các chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước; về sự tâm huyết, tinh thần trách nhiệm trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, về chấp hành kỷ cương, kỷ luật của cơ quan, đơn vị và đạo đức lối sống của bản thân, gia đình.

6. Đổi mới phương thức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; tập trung kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, chương trình trọng điểm; tăng cường kiểm tra, giám sát cấp ủy viên cùng cấp và người đứng đầu trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; chú trọng công tác giám sát thường xuyên và cảnh báo vi phạm; xử lý kịp thời, nghiêm túc tổ chức đảng, đảng viên, người đứng đầu đơn vị để xảy ra vi phạm, tiêu cực.

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX, cá nhân đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nghiêm túc nhận trách nhiệm về những

khuyết điểm trong nhiệm kỳ 2020 - 2025; đồng thời mong muốn, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX kế thừa những kinh nghiệm, nghiên cứu bổ sung các giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm, tiếp tục lãnh đạo đưa Nghệ An phát triển nhanh và bền vững, phấn đấu đến năm 2030 trở thành tỉnh phát triển khá trong cả nước, cực tăng trưởng tầm quốc gia.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**

(Đã ký)

Nguyễn Đức Trung